TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày: 13-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Trung Hiếu**

Bà Lại Thị Nguyễn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Mạnh Tú -** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: **Ông Hà Quốc Đoàn -** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cứ A D** - Tên gọi khác: *Không*. Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1968, tại huyện MCC, tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản LC, xã LC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái. Nơi ở: Bản NT, xã PT, huyện TU, tỉnh Lai Châu. Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ. Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Cứ Bùa D1 và bà Giàng Thị B *(Đều đã chết)*; Có vợ là Vàng Thị D2 – sinh năm 1975 *(Hiện đang chấp hành án phạt tù)* và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án số: 06/2008/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2008, Toà án nhân dân huyện MCC xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý"*; Tại bản án số: 53/2013/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2013, Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Các bản án đều đã được xoá án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26 tháng 12 năm 2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm

giam Công an tỉnh Yên Bái, (*có mặt tại phiên toà)*

- *Người bào chữa cho bị cáo*: **Ông Nguyễn Đức Đoàn** – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. *(Có mặt)*.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Cứ Thị D3

Địa chỉ nơi thường trú: Bản MH, xã MD, huyện MCC, tỉnh Yên Bái. Tạm trú tại: Bản NT, xã PT, huyện TU, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt tại phiên toà)*

Người phiên dịch: **Ông Tráng A Mua** – Phóng viên phòng Kinh tế - Văn xã Báo Yên Bái. *(Có mặt tại phiên toà)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11-2022, bị cáo Cứ A D gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói ma tuý, loại Heroine với giá 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)* và được người bán nói cho biết là khoảng 03 lạng tiểu ly. Sau khi mua được số ma tuý trên, Cứ A D đã sử dụng cho bản thân một phần nhỏ, phần còn lại bị cáo cất giấu với mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 26-12-2022, bị cáo Cứ A D được một người phụ nữ không quen biết, nói bằng tiếng dân tộc Mông hỏi bị cáo có *(Hay biết ai có ma tuý)* bán thì sẽ mua khoảng 03 cây. Bị cáo Cứ A D đã nói là có ma tuý với số lượng nêu trên và sẽ bán với giá là 60.000.000 đồng *(Sáu mươi triệu đồng)*. Người này đồng ý mua, hẹn trưa cùng ngày sẽ gặp Cứ A D tại chợ KM, xã KM, huyện MCC để mua, bán ma tuý. Sau khi thoả thuận, bị cáo Cứ A D đã mượn xe mô tô của con gái là Cứ Thị D3 và mang số ma tuý mua được trước đó đi đến điểm hẹn để bán cho người phụ nữ này. Khi bị cáo đi đến khu vực bản LC, xã LC, huyện MCC, chưa gặp được người mua thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma tuý Công an huyện MCC phát hiện, bắt quả tang cùng với toàn bộ số ma tuý đang cất giấu trong người.

Tại bản Kết luận giám định số: 51/KL-KTHS ngày 03-01-2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: *Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng đã thu giữ khi bắt quả tang Cứ A D là 91,05 gam. Là chất ma tuý, loại Heroine.*

Bản Cáo trạng số: 27/CT-VKS-P1 ngày 11-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Cứ A D về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Thừa nhận đã

thực hiện hành vi mua ma tuý của một người không quen biết với mục đích bán lại để kiếm lời. Bị cáo đã liên lạc và thoả thuận được với người mua ma tuý, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ như Cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Cứ A D: Nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân bị cáo không biết chữ, không biết tiếng phổ thông để áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt cho bị cáo Cứ A D ở mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí, nhất trí với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu luận tội đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Cứ A D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"Thành khẩn khai báo"* theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Cứ A D từ 17 đến 18 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ các vật chứng của vụ án gồm: 89 gam Heroine, là số ma tuý đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì, 01 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh nilon, giấy gói. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, bàn phím bấm và trả lại cho bị cáo số tiền 7.740.000 đồng.

Trả lại cho người có quyền lợi liên quan là chị Cứ Thị D3 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX Biển kiểm soát: 21G1-149.65 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Cứ Thị D3.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cứ A D.

Sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội tại phiên toà. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan không tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt ở mức thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Yên Bái; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và của các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người có quyền lợi liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Cứ A D đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo Cứ A D đã thực hiện hành vi mua ma tuý với mục đích để bán lại kiếm lời. Lượng ma tuý do bị cáo Cứ A D mua để bán xác định được là 91,05 gam, loại Heroine. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Bị cáo Cứ A D là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc mua, bán ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua ma tuý với số lượng lớn với mục đích bán lại nhằm thu lời bất chính. Thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Nên hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi vận chuyển và mua bán trái phép chất ma tuý. Tuy các bản án trước đó đã được xoá án tích, nhưng với việc bị cáo tiếp tục phạm tội sau khi đã chấp hành án, thể hiện bị cáo không chịu tiếp thu sự giáo dục, cải tạo, nên là người có nhân thân xấu.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, không biết tiếng phổ thông và sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên trong lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Tuy bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, nhưng thực tế bị cáo chưa thu được lợi nhuận từ hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo và gia đình là

người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 89 gam Heroine, là số ma tuý đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì, 01 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh nilon, giấy gói. Xác định đây là các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được. Nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định của khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Masstel đã thu giữ của bị cáo. Xác định đây là phương tiện bị cáo đã dùng để thực hiện việc liên lạc trong quá trình phạm tội. Nên cần căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước tài sản này.

Đối với số tiền 7.740.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Cứ A D. Xác định không liên quan đến tội phạm, nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo số tiền này.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX Biển kiểm soát: 21G1-149.65 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Cứ Thị D3. Là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.Trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã xác định là tài sản của chị Cứ Thị D3 cho bị cáo mượn nhưng không biết mục đích của bị cáo trong việc sử dụng tài sản này. Nên chị Cứ Thị D3 không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng tài sản này để thực hiện tội phạm. Vì vậy cần căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Cứ Thị D3 tài sản này.

[7]. Trong quá trình điều tra, bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của những người đã mua, bán ma tuý với bị cáo. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định và làm rõ nhân thân, địa chỉ cũng như hành vi mua, bán trái phép chất ma tuý của nhứng người có liên quan. Việc cơ quan điều tra không nêu vấn đề xử lý đối với những người đã mua, bán ma tuý do không có căn cứ là phù hợp.

[8]. Về án phí, bị cáo Cứ A D là người dân tộc thiểu số, cư trú tại bản LC, xã LC, là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện MCC, tỉnh Yên Bái. Tại phiên toà bị cáo có đề nghị được miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cứ A D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cứ A D: 18 *(Mười tám)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo: ngày 26 tháng 12 năm 2022.

2. Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng của vụ án gồm: 89 gam Heroine, là số ma tuý đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì, 01 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh nilon, giấy gói.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel có vỏ máy màu đen, loại bàn phím bấm.

Trả lại cho bị cáo Cứ A D số tiền 7.740.000 đồng *(Bẩy triệu bẩy trăm bốn mươi ngàn đồng)*.

Trả lại cho chị Cứ Thị D3 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX Biển kiểm soát: 21G1-149.65 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 009881 mang tên Cứ Thị D3. *(Các vật chứng hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái quản lý)*

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cứ A D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- Vụ GĐKT 1-TANDTC
-VKS cấp cao tại Hà Nội
- VKSND; Sở Tư pháp; THADS tỉnh Yên Bái; Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ; phòng PC 04 Công an tỉnh.
- bị cáo (02b); người có quyền lợi liên quan, người bào chữa.
- Lưu: h/s, HS,HCTP, TQĐ, THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Dũng